

Số: 324 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 25 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-BKHHCN ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng (Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Nội dung cơ bản của các thủ tục hành chính thay thế không nêu trong quyết định này thực hiện theo Quyết định số 395/QĐ-BKHHCN ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính công ích và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT;
- Bưu điện tỉnh Cao Bằng;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản ĐT

CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Mã số TTHC: BKHVCN-CBA-282108)	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp kết quả KH&CN có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau có nội dung phức tạp cần mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định, đánh giá, thời hạn cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng. Địa chỉ: 70, Vườn Cam, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	- Nộp trực tiếp. - Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (iGate). - Tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- Đã cắt giảm 02 ngày (từ 10 ngày xuống 08 ngày) so với thời gian quy định tại Nghị định. - Trường hợp kết quả KH&CN có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau có nội dung phức tạp cần mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định, đánh giá, thời hạn cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN: cắt giảm 03 ngày (từ 15 ngày xuống 12 ngày) so với thời gian quy định tại Nghị định.

2	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ</p> <p>(Mã số TTHC: BKHVCN-CBA-282109)</p>	<p>Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ</p>	<p>- 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</p> <p>- Trường hợp bổ sung sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ, thời hạn cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ: không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng.</p> <p>Địa chỉ: 70, Vườn Cam, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng</p>	<p>- Nộp trực tiếp.</p> <p>- Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (iGate).</p> <p>- Hoặc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.</p>	<p>- Đã cắt giảm 01 ngày (từ 05 ngày xuống 04 ngày) so với thời gian quy định tại Nghị định.</p> <p>- Trường hợp bổ sung sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN, thời hạn cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN: đã cắt giảm 02 ngày (từ 10 ngày xuống 08 ngày) so với quy định tại Nghị định.</p>
	<p>Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ</p> <p>(Mã số TTHC: BKHVCN-CBA-282110)</p>							